

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HD
TỈNH HD**

Số: 01/2019/QĐHNGĐ-ST.

Ngày: 01/4/2019.

V/v: “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi
con nuôi”.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD - TỈNH HD

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

- Chủ tọa phiên họp: Bà **Đinh Thị Thúy Hạnh** - Thẩm phán.
- Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Xuân Bốn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD tham gia phiên họp: Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 01/2019/TLST- VHNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2019 về yêu cầu: “Chấm dứt việc nuôi con nuôi” theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2019/QĐ-TA ngày 18 tháng 3 năm 2019.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Nguyễn Thị Thu Ng**, sinh ngày: 11/6/1959. Có mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị **Nguyễn Thúy H**, sinh ngày: 04/02/1998. Có đơn xin vắng mặt.

Ông **Nguyễn Kim C**, sinh năm: 1960. Có mặt.

Bà **Vũ Thị V**, sinh năm: 1964. Có đơn xin vắng mặt.

Đều ĐKKHKT và cư trú tại: số nhà 39A phố SH, phường THĐ, thành phố HD, tỉnh HD.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Bà Nguyễn Thị Thu Ng yêu cầu Tòa án tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với con nuôi là chị Nguyễn Thúy H, sinh ngày: 04/02/1998. ĐKKHKT và cư trú tại: số nhà 39A phố SH, phường THĐ, thành phố HD, tỉnh HD.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố HD nhận định:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Bà Nguyễn Thị Thu Ng có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với con nuôi là chị Nguyễn Thúy H, sinh ngày: 04/02/1998. ĐKHKTT và cư trú tại: số nhà 39A phố SH, phường THĐ, thành phố HD, tỉnh HD. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố HD theo quy định tại khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Xét đơn yêu cầu, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, tài liệu do các bên giao nộp, biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân phường THĐ và tại phiên họp, người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Bà Nguyễn Thị Thu Ng là bác ruột của chị Nguyễn Thúy H. Chị Nguyễn Thúy H là con thứ hai của ông Nguyễn Kim C và bà Vũ Thị V. Vì tình cảm gia đình, do tuổi cao, sức yếu, không có con chăm sóc, bà Ng lại không lấy chồng nên bà có nhận chị Nguyễn Thúy H là con đẻ của ông C và bà V là con nuôi. Việc nhận nuôi con nuôi được sự đồng ý của bên cho làm con nuôi là ông C và bà V, bên nhận nuôi con nuôi là bà Ng và con nuôi là chị H, việc nhận nuôi con nuôi được thực hiện thủ tục hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường THĐ, thành phố HD, tỉnh HD theo đúng quy định của pháp luật vào thời điểm nhận nuôi con nuôi. Tại Quyết định số 16 QĐ/UB ngày 14/3/2003, Ủy ban nhân dân phường THĐ đã quyết định công nhận bà Nguyễn Thị Thu Ng là mẹ nuôi của chị Nguyễn Thúy H. Tuy nhiên, sau khi bà Ng nhận chị H là con nuôi thì chị H vẫn sống cùng bố mẹ chị là ông C và bà V. Bà Ng và chị H không có quan hệ qua lại vì chị H vẫn ở cùng nhà với bố mẹ đẻ chị. Bà Ng và chị H không thực hiện gì về quyền và nghĩa vụ của mẹ nuôi và con nuôi đối với nhau. Trong thời gian chị H làm con nuôi bà Ng, chị H không có tài sản riêng, không có công lao đóng góp gì vào khối tài sản của bà Ng.

Lý do, mục đích yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi là do bà Ng chưa nuôi chị H ngày nào; giữa bà Ng và chị H không có tình cảm; hai người không có tiếng nói chung; chị H không nghe ý kiến góp ý của bà Ng. Từ thực tế đó, mục đích của bà Ng và gia đình ông C với bà V và chị H muốn chấm dứt việc nuôi con nuôi để không phải ràng buộc nhau về mặt pháp luật nữa. Hơn nữa, có sự đồng ý, tự nguyện chấm dứt nuôi con nuôi của con nuôi, mẹ nuôi và bố mẹ đẻ của con nuôi. Mẹ nuôi là bà Nguyễn Thị Thu Ng và con nuôi đã thành niên là chị Nguyễn Thúy H tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi.

Tại phiên họp, người yêu cầu là bà Nguyễn Thị Thu Ng giữ nguyên quan điểm như đã trình bày và đề nghị Tòa án tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với con nuôi là chị Nguyễn Thúy H. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Kim C đồng ý với quan điểm của bà N.

Từ các nhận định trên, căn cứ khoản 1 Điều 25; khoản 1 Điều 26; khoản 1 Điều 27 Luật Nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình, xét thấy yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi của bà Nguyễn Thị Thu Ng là có căn cứ nên được chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời

điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 48; Điều 363; Điều 365; khoản 2 Điều 366; Thư ký Tòa án chấp hành đúng theo Điều 51 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành các thủ tục đúng theo quy định của Điều 369 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, người yêu cầu đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 25; khoản 1 Điều 26; khoản 1 Điều 27 Luật Nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình.

Chấp nhận đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của bà Nguyễn Thị Thu Ng. Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa mẹ nuôi là bà Nguyễn Thị Thu Ng, sinh ngày: 11/6/1959 đối với con nuôi là chị Nguyễn Thúy H sinh ngày: 04/02/1998; Điều ĐKKHTT và cư trú tại: số nhà 39A phố SH, phường THĐ, thành phố HD, tỉnh HD.

Quyền và nghĩa vụ giữa mẹ nuôi là bà Nguyễn Thị Thu Ng và con nuôi là chị Nguyễn Thúy H chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực.

Quyền và nghĩa vụ giữa bố mẹ đẻ là ông Nguyễn Kim C và bà Vũ Thị V với con đẻ là chị Nguyễn Thúy H được khôi phục kể từ thời điểm quan hệ nuôi con nuôi chấm dứt.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Nguyễn Thị Thu Ng phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí bà Ng đã nộp. Bà Ng đã thực hiện xong nghĩa vụ về lệ phí.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 25; khoản 1 Điều 26; khoản 1 Điều 27 Luật Nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của bà Nguyễn Thị Thu Ng. Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa mẹ nuôi là bà Nguyễn Thị Thu Ng, sinh ngày: 11/6/1959 đối với con nuôi là chị Nguyễn Thúy H, sinh ngày: 04/02/1998; Điều ĐKKHTT và cư trú tại: số nhà 39A phố SH, phường THĐ, thành phố HD, tỉnh HD.

Quyền và nghĩa vụ giữa mẹ nuôi là bà Nguyễn Thị Thu Ng và con nuôi là chị Nguyễn Thúy H chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực.

Quyền và nghĩa vụ giữa bố mẹ đẻ là ông Nguyễn Kim C và bà Vũ Thị V với con đẻ là chị Nguyễn Thúy H được khôi phục kể từ thời điểm quan hệ nuôi con nuôi chấm dứt.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thị Thu Ng phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí bà Nga đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0005868 ngày 27 tháng 02 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD. Bà Nguyễn Thị Thu Ng đã thực hiện xong nghĩa vụ về lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, tính từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố HD.
- Chi cục THADS TP.HD.
- Các đương sự.
- UBND phường THĐ.
- Lưu Văn phòng.
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thúy Hạnh